



Tuần Báo Vô Vi

9 tháng 1 năm 2022

Số 585

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Muốn quy hội tình người thì phải làm sao?
- 2) Làm sao tha thứ và thương yêu được?
- 3) Hiểu được tình người có quý hay không?
- 4) Thật sự tu có được hiền không?
- 5) Quy nguyên chơn điển bằng cách nào?
- 6) Muốn được thanh tịnh thì phải làm sao?
- 7) Muốn tiến hóa nhanh thì phải làm sao?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÔ VI. All rights reserved.

Cairns, ngày 21/3/04 1) Hỏi: Muốn quy hội tình người thì phải làm sao? Đáp: Thưa muốn quy hội tình người thì học từ bi và thực hiện từ bi. Kệ: Quy hội tình người dụng trí bi Tình người chung hợp tiến chung thì Thân thương tận độ tự hành ghi Pháp giới phân minh đạo với đời.	Cairns, ngày 22/3/04 2) Hỏi: Làm sao tha thứ và thương yêu được? Đáp: Thành thật xây dựng thì rất dễ tha thứ và thương yêu. Kệ: Xây dựng tình người quý mến thương Cảm thông tận độ quý càng thương Duyên Trời tận độ chiếu thông đường Tự tiến hành thông tự quý thương.
Cairns, ngày 23/3/04 3) Hỏi: Hiểu được tình người có quý hay không? Đáp: Thưa hiểu được tình người lúc nào cũng quý thương. Kệ: Tình người lúc nào cũng thương yêu Dẫn giải tận tình quy hợp nhứt Hợp nhứt tình người thông đạo pháp Quán thông tận độ quy duyên Trời.	Cairns, ngày 24/3/04 4) Hỏi: Thật sự tu có được hiền không? Đáp: Thưa thật tâm tu thể nào cũng thức giác và hiền. Kệ: Thực hành chánh pháp tự mình hiền Giải tỏa phiền ưu tự vượt xuyên Trí tuệ không ngừng thanh phát triển Quý thương các giới tâm tự hiền.
Cairns, ngày 25/3/04 5) Hỏi: Quy nguyên chơn điển bằng cách nào? Đáp: Xuất phát từ thanh tịnh phải trở về với thanh tịnh. Kệ: Hành thông hội tự tâm chơn hình Tiến hóa thâm sâu tự chuyển trình Đời đạo khai minh trình đặc pháp Quy nguyên thiền giác tự khai trình.	Cairns, ngày 26/3/04 6) Hỏi: Muốn được thanh tịnh thì phải làm sao? Đáp: Thưa muốn thanh tịnh thì phải siêng năng hành pháp tự giải thì mới đạt tới thanh tịnh. Kệ: Thực hành tự giải tâm thân tiến Hồn vía thẳng hoa tự phát triển Thức giác chơn hồn tự tiến xuyên Quy nguyên thiền giác cảm giao liên.
Cairns, ngày 27/3/04 7) Hỏi: Muốn tiến hóa nhanh thì phải làm sao? Đáp: Thưa muốn tiến hóa nhanh thì phải dứt khoát thực hành chánh pháp. Kệ: Dứt khoát thực hành tiến hóa nhanh Thành tâm tu luyện tự hình thành Quy nguyên thanh tịnh tự phân huyền Dứt khoát tu tiến không dầy động.	

PHỤ ÁI MẪU ÁI

Phụ Ái 16

Thiện tâm thiện giác thiên phân giải
Chuyển khắp càn khôn lý chuyển hoài
Đời đạo song hành tâm thức giác
Trầm luân giải tiến lý phân hai.

Phân hai đời đạo an bài
Có sanh có diệt có dài tiến thân
Tâm linh hóa giải muôn phần
Góp phần khuyên giải mở tầng đạo tâm
Điễn thanh chuyển hóa lai lâm
Trợ cho sáng suốt tâm thân an nhàn
Đệ huynh đệ luận bàn
Tình thương đạo đức là đàng khai tâm
Học bi trí dũng tự tâm
Nguyên căn nguồn cội chẳng lầm chẳng sai
Chuyện đời nặng nợ hai vai
Tình cha nghĩa mẹ phân bài tiến thân
Tâm người sáng suốt tự cân
Quân bình tự tiến góp phần dựng xây
Học thời phải sửa hằng ngày
Tâm linh khai mở vui vầy Phật Tiên
Chẳng còn suy luận cảm phiền
Chỉ lo giải tiến triển miên học hành
Càng tu càng tiến càng thanh
Minh tâm kiến tánh đạt thành chơn như
Cha Trời hôn hờ vui cười
Đón con thức giác bằng mười hơn xưa.

Montreal, ngày 26-4-1980

“Thiện tâm thiện giác thiên phân giải”: Con người làm việc và tu hành cũng vậy phải có cái thiện tâm trung thành. Thiện giác, phải gom ý chí để tiến hóa. Lúc đó, bề trên mới phân giải và dẫn tiến cho chúng ta.

“Chuyển khắp càn khôn lý chuyển hoài”: Khi chúng ta có thiện tâm, thiện giác thì chúng ta hướng thượng. Lúc đó, luồng điện bề trên với điện của hành giả luôn luôn chuyển khắp càn khôn. Luôn

luôn khai mở, phát triển vô cùng tận cho hành giả càng ngày càng sáng suốt.

“Đời đạo song hành tâm thức giác”: Từ đời đến đạo song hành thì tâm mới thức giác được. Ở đời cũng phải có thiện tâm thiện giác, đạo cũng có thiện tâm thiện giác thì song hành, tâm mới thức giác được.

“Trầm luân giải tiến lý phân hai”: Trầm luân để giải tiến, giữ hai cái giềng mỗi căn bản đó để giải tiến. Lúc đó, mới phân rõ đời ra đời, đạo ra đạo. Thấy lẫn lộn nhưng không bao giờ lẫn lộn. Đời ra đời, đạo ra đạo mới là người tu. Trong đó đã minh giác rồi, an bài rồi, thanh trược rồi, có chơn ngã, có phàm ngã. Rõ rệt, không bị lôi cuốn dồn cục thì bản tánh không còn sân si vọng động. Lúc nào cũng sáng suốt, cởi mở, tiến hóa không bị kẹt một cục như tâm phàm nữa. Chúng ta tu là phải hành, đòi hỏi như vậy! Tu mà dùng cái miệng tu, dùng lý luận tu, không hành thì không bao giờ cởi mở đời đạo được. Cho nên, chúng ta tu là phải thực hành. Hành trong đời cũng như hành trong đạo. Luôn luôn phải thực hành rõ rệt, phân minh thì lý giải sẽ phân minh. Nếu chúng ta tu mà không chịu thực hành, thì mọi việc đều đắm chìm trong ý niệm mà thôi.

Bây giờ các bạn tu nói về điễn, các bạn có điễn. Vậy điễn ở đâu? Các bạn tu thanh nhẹ, các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển rồi nó khai, khứ trược lưu thanh. Lần lần bộ đầu mới rút. Tu hồi nào tới giờ, có nhiều người cũng tu nhưng mà chưa được rút mạnh, chưa được chuyển giải đi lên. Tại vì thiếu hành ở bên trong. Chúng ta hành đầy đủ, mượn Pháp Luân Thường Chuyển hóa giải nó ra, thì cái phần trược đi, phần thanh lưu. Thanh hòa thanh thì nó rút. Lúc đó, chúng ta thấy càng ngày càng rút lên. Tâm trí chúng ta càng ngày càng mở, rồi sự sáng suốt đó cho chúng ta thấy rõ những sự sai trái, sai lầm chính mình đã tạo. Mới thấy rõ đời ra sao và đạo ra sao. Trước hết phải thấy rõ mình, mới thấy rõ ngoại cảnh.

Cho nên, các bạn tu lần lần tự nhiên thức giác rồi tưởng: “Té ra bề trên cho chớ không phải tôi hành”.

Kỳ thật là do chúng ta đã hành, chúng ta đã khổ công. Chúng ta đã dày công để đón nhận và tự giải hàng đêm, hàng ngày mới đạt được một chút thông minh đó thôi! Nhưng mà bây giờ chúng ta muốn đạt tới nhiều nữa. Đi tới vô cùng tận thì chúng ta phải hoài hoài, phải tiến tới, phải thực hành mãi mãi, không nên ngưng và không nên chấp. Một khi các bạn tu tới hành trình đó rồi các bạn chấp, phân bì người này người kia người nọ là các bạn bị dậm chân tại chỗ, rồi thoái bộ luôn. Nhưng mà hành trình của chúng ta tới đó thì chúng ta cứ biết tới đó và giữ tới đó, tiến tới đó để tiến đi lên. Không nên phân bì, không nên vì tự ái, rồi nói người kia tu giỏi, tu dở, cái đó không được. Phận người nào người đó lo, mỗi người một căn cơ khác nhau. Phải nhớ kỹ rằng mỗi người một tội ác khác nhau. Xuống đây là học trực, học tội ác, rồi mới tiến hóa

tới sự sáng suốt thiện lành. Mỗi người đều khác nhau, ở trong tần số khác nhau.

Phải gắng tu để tiến. Không có ai tu giúp cho mình. Cho nên mình phải tu, phải thực hành. Nếu mà không thực hành, không bao giờ đạt được cái pháp gì hết. Không thực hành chỉ nói xuôi, nói tôi cũng trí huệ song tu, nhưng rốt cuộc chẳng có cái gì hết. Không có được một cái gì là tại vì tôi thiếu thực hành. Nếu tôi thực hành thì ngũ tạng, ngũ kinh tôi phải được cởi mở, được hòa đồng với các giới, phải được khai thông, phải kiên trì thực hành mới phát triển được. Còn không kiên trì thực hành thì không bao giờ phát triển.

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Thi Ca của Đức Thầy

Nouméa, ngày 22 tháng 12 năm 1985
CÁCH MẠNG TÂM LINH *(tiếp theo)*

...

Tình đời cha mẹ nghĩa ân
Tình Trời lớn rộng tạo phần âm no
Khả năng tạo dựng đầy kho
Tùy tâm thanh tịnh tự mò tự đi
Chẳng còn nuôi dưỡng sân si
Quý yêu tha thứ tâm thì cảm an
Tình thương hòa cảm luận bàn
Minh đời minh đạo minh đường phải đi
Xác thân tại thế kỳ ni
Bước vào định luật ta thì phải tu
Tu là tu bỏ giải ngu
Chẳng còn khiếm khuyết an du thức hồn
Lý Trời sáng tỏ sanh tồn
Sanh trụ hoại diệt giải còn si mê
Tự mình thực hiện trở về
Cần khôn quy một chán chê chẳng còn
Cảm minh thức giác phần hồn
Đến đây học hỏi tự ôn thế tình
Đi đi lại lại một mình
Quy hồn quy vía, hưởng tình Trời ban

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả *Tỳ Kheo Thích Minh Châu*

CHƯƠNG I
4.07 PHẨM NỮ NHÂN

63. CHUYỆN HIỀN SĨ CHÀ LÀ (Tiền Thân Takka)

Bọn nữ nhân đầy rẫy hận sân....,

Câu chuyện này do bậc Đạo Sư kể trong khi trú tại Kỳ Viên về một Tỳ kheo bị tham dục chi phối. Khi được hỏi, vị Tỳ kheo thú nhận rằng mình bị tham dục chi phối, bậc Đạo Sư hỏi:

- Đàn bà thật vong ân bội nghĩa, tại sao ông lại để dục tham chi phối vì họ?

Và Ngài kể câu chuyện quá khứ.



Một thuở nọ vua Brahmadatta trị vì Ba-la-nại, Bồ Tát đã chọn đời ẩn sĩ, xây dựng cho mình một am thất bên bờ sông Hằng, tại đó ngài đã đặt các Thắng trí cùng các Thiên chứng, và an trú trong Thiên lạc. Thời ấy vị quan giữ công khố ở thành Ba-la-nại có một cô con gái rất hung dữ, độc ác được mệnh danh là Ác Tiểu thư, thường hay mắng chửi đánh đập gia nhân, nô tỳ của mình.

Một ngày kia, bọn gia nhân đưa cô tiểu chủ đến vui chơi giải trí trên sông Hằng; cả đám đang đùa giỡn tung tăng trên mặt nước thì mặt trời lặn dần và một cơn bão lớn bỗng nổi lên. Vì thế, mọi người vội vã chạy trốn, còn lại bọn nữ tỳ của nàng kêu to: “Đây chính là thời cơ tống khứ kẻ ác độc này đi!”. Rồi chúng ném thẳng cô gái xuống nước và vội vã bỏ về. Mưa trút xuống như thác, mặt trời dần khuất và màn đêm xuống rất nhanh.

Khi bọn nô tỳ về nhà mà không có cô tiểu chủ, liền bị tra hỏi tiểu thư đâu, họ đều thưa rằng tiểu thư đã bước lên khỏi bờ sông, nhưng họ không biết nàng đã đi đâu cả. Gia đình này đi tìm kiếm khắp nơi, nhưng không thấy tung tích cô gái đi lạc.

Trong lúc ấy, nàng kêu gào thất thanh vì bị nước lũ cuốn theo, đến nửa đêm thì trôi dạt vào gần am thất của Bồ Tát. Nghe tiếng cầu cứu, ngài tự nhủ: “Đây là tiếng đàn bà kêu cứu. Ta phải cứu người ấy khỏi nước cuốn mới được”. Thế là ngài cầm ngọn đuốc cỏ soi sáng để tìm thấy nàng giữa dòng nước.

- Đừng sợ! Đừng sợ!

Ngài vui mừng kêu lên và lội xuống, rồi nhờ sức lực cường tráng như voi của ngài, ngài đưa cô gái vào bờ an toàn. Sau đó, ngài nhóm lửa trong am thất để sưởi ấm nàng và mang trái cây ngon ngọt đủ loại cho nàng dùng. Khi nàng vừa ăn, ngài hỏi:

- Nhà cô nương ở đâu, có sao lại rơi xuống sông?

Cô gái kể hết mọi việc đã xảy ra cho mình. Ngài bảo:

- Cô nương cứ tạm thời ở lại đây.

Ngài để cô gái ở trong am thất, còn phần ngài ra ở ngoài trời khoảng hai, ba ngày. Sau đó, ngài bảo cô gái ra đi, song cô ả cứ nán nã ở lại cho đến khi quyền rũ được vị ẩn sĩ này say mê mình

mà cô vẫn không chịu đi đâu cả. Thời gian qua cô gái dùng mọi vẻ yêu kiều của mỹ nhân kế khiến ngài mất hết thiền lực trí tuệ. Ngài vẫn cùng nàng ấy sống trong rừng.

Nhưng nàng lại không thích ở nơi hiu quạnh mãi, nên đòi ngài đem về nơi có dân cư. Thế là chiều theo lời năn nỉ ỉ ôi kia, ngài đành đem nàng ấy ra đi đến một làng ở biên địa, nuôi sống nàng bằng cách bán quả chà là, nên được gọi tên là “Hiền sĩ Chà Là”. Dân làng nhờ ngài dạy cho cách biết trước lúc được mùa hoặc mất

mùa, rồi trả tiền cho ngài và biếu ngài một túp lều để sống ở cổng làng.

Bấy giờ vùng biên địa hay bị bọn cướp từ núi xuống tàn hại phá phách. Ngày kia bọn chúng tấn công vô làng ngài đang ở và cướp của cải. Chúng bắt dân làng khốn khổ kia thu góp hết tài sản cho chúng rồi cao chạy xa bay, mang theo cô tiểu thư con quan thủ khổ cùng với nhiều người khác về sào huyệt của chúng. Đến nơi, chúng thả mọi người kia ra, song giữ lại cô gái có nhan sắc ấy để làm áp trại phu nhân của viên tướng cướp thủ lãnh.

(còn tiếp)

